

**NGHỊ QUYẾT**

**Bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, gồm 05 công trình, dự án, với tổng khái toán kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng là 133.000.000.000 đồng (*một trăm ba mươi ba tỷ đồng*), tổng diện tích đất thu hồi là 42,27 ha.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).*

**Điều 2.**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Hồ Thị Cẩm Đào**



Phụ lục

**BỔ SUNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT, MỨC VỐN BỒI THƯỜNG,  
GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2022  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất phải thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Khái toán kinh phí bồi thường, GPMB (triệu đồng)	Nguồn vốn thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Diện tích	Trong đó					
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác				
<b>I</b>	<b>THỊ XÃ NGÃ NĂM</b>	<b>0,04</b>		<b>0,04</b>		<b>0,04</b>	<b>200,00</b>			
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng ấp Mỹ Hòa	0,04		0,04		0,04	200,00	Ngân sách	Xã Long Bình	Quyết định số 370/QĐXD-UBND ngày 21/10/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật
<b>II</b>	<b>HUYỆN TRẦN ĐỀ</b>	<b>0,83</b>		<b>0,83</b>		<b>0,83</b>	<b>1.300,00</b>			
1	Trường Tiểu học Tài Văn 1	0,83		0,83		0,83	1.300,00	Ngân sách	Ấp Bung Chông, xã Tài Văn	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/3/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Trần Đề về chủ trương đầu tư dự án



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất phải thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Khái toán kinh phí bồi thường, GPMB (triệu đồng)	Nguồn vốn thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Diện tích	Trong đó					
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác				
III	HUYỆN MỸ TÚ	13,12	11,62	1,50	1,48	0,02	9.000,00			
1	Đường Lâm trường Phước Thọ đầu nối Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp (đoạn Kênh 8 thước - Quản lộ Phụng Hiệp)	13,12	11,62	1,50	1,48	0,02	9.000,00	Ngân sách	Xã Mỹ Phước	Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
IV	HUYỆN CÙ LAO DUNG	1,30		1,30		1,30	2.500,00			
1	Cầu Cồn Cát (nối xã An Thạnh 1 và xã An Thạnh Tây), huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	1,30		1,30		1,30	2.500,00	Ngân sách	Xã An Thạnh 1 và xã An Thạnh Tây	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất phải thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Khái toán kinh phí bồi thường, GPMB (triệu đồng)	Nguồn vốn thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Diện tích	Trong đó					
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác				
V	DỰ ÁN LIÊN HUYỆN	38,60		38,60	36,50	2,10	120.000,00			
1	Đầu tư xây dựng mới Đường tỉnh 938, đoạn từ Đường tỉnh 940 đến Quốc lộ 61B và cầu trên tuyến	38,60		38,60	36,50	2,10	120.000,00	Ngân sách	Xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Tú; xã Lâm Tân, xã Thạnh Tân, huyện Thạnh Trị và xã Tân Long, thị xã Ngã Năm	Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án
<b>Tổng cộng: 05 công trình, dự án</b>		<b>53,89</b>	<b>11,62</b>	<b>42,27</b>	<b>37,98</b>	<b>4,29</b>	<b>133.000,00</b>			